TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: **163**/2024/HSST
Ngày 08/07/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đức Chung

Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Lương Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 08/07/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Công T, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi sinh sống: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Q, sinh năm: 1956 và bà C, sinh năm: 1964.

Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, có vợ là Nguyễn Thị Hồng L (đã ly hôn) và 01 con chung sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt ngày 06/12/2023, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/12/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Long Thành. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Công T và 01 một người tên Phương (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè với nhau, P có mượn T 01 xe mô tô biển số 60C1-352.64 nhưng sau đó Phương nói rằng xe đã bị mất. Đến ngày 06/12/2023 T gặp Phương ở ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì T yêu cầu Phương trả xe hoặc trả tiền cho T nhưng P nói giờ không có tiền trả mà muốn trả bằng ma túy có được không thì T đồng ý. Phương nói với T đúng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến đoạn đường gần cổng vào giáo xứ "H" thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, nhìn trên bãi cỏ ở bên phải có 01 gói thuốc lá hiệu Zet bên trong có chứa ma túy. Đúng hẹn T điều khiển xe mô tô biển số 60G1-440.99 đến nơi thì nhìn thấy gói thuốc lá như Phương mô tả thì nhặt lên cầm trên tay cùng lúc này thấy lực lượng Công an xã T tuần tra nên T vứt xuống đất. Qua kiểm tra Công an xã T phát hiện bên trong gói gói thuốc lá hiệu Zet có ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T (Bút lục 34-39, 42-53).

Tại Bản kết luận giám định số: 2720/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 14,8622 gam, loại: Methamphetamine (Bút lục 29).

Vật chứng thu giữ: 01 gói ma túy đã được niêm phong; 01 điện T di động hiệu Samsung và 01 xe mô tô biển số 60G1-440.99.

Tại bản Cáo trạng số 118/CT-VKSLT ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Hồ Công T về tội danh: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g Khoản 2, Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Công T mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Công T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Hồ Công T là người nghiện ma túy, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/12/2023 tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, T có hành vi cấn trừ nợ với một người tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để lấy 01 gói ma túy có khối lượng 14,7052 gam loại: Methamphetamine về sử dụng thì bị Công an xã

T, huyện T phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi của bị cáo Hồ Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã có hành vi cấn trừ nợ để lấy 01 gói ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước và các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân khiến tệ nạn ma túy phát triển, kéo theo nhiều tệ nạn và các loại tội phạm khác.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tập trung cải tạo, rèn luyện để có thể trở thành một công dân tốt và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô biển số 60G1-440.99 là tài sản của bà Đỗ Thị Châm cho T mượn và không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định trả lại cho bà Đỗ Thị C; Đối với 01 điện T di động hiệu Samsung là tài sản của T xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T là đúng quy định pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2720/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[5] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với người tên Phương có hành vi đổi ma túy cho T để cấn trừ nợ, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Hồ Công T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hồ Công T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2720/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Về án phí: Bị cáo Hồ Công T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Công T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hữu Ngọc